

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2024/HS-ST
Ngày: 17 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN, TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thúy Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Xuyên và Bà Đào Thị Đoan.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Hải - Thẩm tra viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 17/7/2024, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2024/HSST ngày 20/6/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2024/QĐXXST-HS ngày 02/7/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn Tuyền, sinh năm 1986. Giới tính: Nam. Sinh trú quán: Thôn Đoàn Thượng, xã Bảo Khê, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Bố: Lê Văn Yên, sinh năm 1958. Mẹ: Nguyễn Thị Bình, sinh năm 1962. Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là thứ hai. Vợ con: chưa có. Tiền án: Ngày 27/8/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Trộm cắp tài sản". Tiền sự: Chưa. Nhân thân: Ngày 29/5/2009, bị Công an thành phố Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

*Người làm chứng: Ông Lê Văn Chiến, sinh năm 1977; địa chỉ: thôn Tiên Thắng, xã Bảo Khê, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 15 phút ngày 27/3/2024 tại trước cửa nhà anh Lê Văn Chiến tại đường liên thôn Tiên Thắng, xã Bảo Khê, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, tổ công tác Công an thành phố Hưng Yên đã tiến hành kiểm tra đối với Lê Văn

Tuyển. Quá trình kiểm tra Tuyển đã rút 01 túi ni lon, mép túi có viền màu đỏ, bên trong túi ni lon có chứa chất tinh thể màu trắng xuống dưới chân Tuyển đang đứng. Tuyển khai chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, Tuyển cất giấu để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định và đưa Tuyển về trụ sở Công an để làm việc. Vật chứng thu giữ: 01 túi ni lon kích thước 1,5x2cm, mép túi có viền màu đỏ, bên trong túi ni lon có chứa chất tinh thể màu trắng đã được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín.

Ngày 27/3/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Lê Văn Tuyển nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra Lê Văn Tuyển thành khẩn khai nhận: Bản thân Tuyển là người nghiện ma túy nên vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 27/3/2024 Tuyển đi bộ trên đường liên thôn thuộc thôn Tiền Thắng, xã Bảo Khê, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên thì gặp 01 người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) có đặc điểm khoảng 40 tuổi, đeo khẩu trang, đi xe máy không gắn biển kiểm soát. Tuyển đi đến hỏi “*có bán ma túy đá không, để cho em hai trăm*” người đàn ông trả lời “*có*” và đồng ý bán ma túy cho Tuyển. Tuyển đưa cho người đàn ông 200.000 đồng. Người đàn ông cầm tiền rồi đưa lại cho Tuyển 01 túi ni lon, mép túi có viền màu đỏ, bên trong túi ni lon có chứa chất tinh thể màu trắng. Tuyển cầm gói ma túy đá đi về nhà, đến khu vực đường bê tông liên thôn trước cửa nhà của anh Chiến ở thôn Tiền Thắng, xã Bảo Khê, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên thì bị tổ công tác Công an thành phố Hưng Yên đã tiến hành kiểm tra, do sợ hãi nên Tuyển đã rút 01 túi ni lon, mép túi có viền màu đỏ, bên trong túi ni lon có chứa chất tinh thể màu trắng dạng cục, bột xuống dưới chân Tuyển đang đứng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định và đưa Tuyển về trụ sở Công an để làm việc.

Kết luận giám định số 291/KL-KTHS (MT) ngày 30/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu M1, có khối lượng là: 0,178 g (không phẩy một bảy tám gam) là ma túy loại Methamphetamine. Hoàn lại 01 phong bì niêm phong ghi số 291/ KL-KTHS(MT), bên trong có 0,170 g (không phẩy một bảy không gam) là ma túy, loại Methamphetamine trong niêm phong ký hiệu M1; 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ ở miệng túi đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lê Văn Tuyển: Tuyển khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này; việc mua bán ma túy giữa Tuyển với người đàn ông không có ai biết, chứng kiến. Do đó, Cơ quan điều tra không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho Tuyển nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong ghi số 291/ KL-KTHS(MT) ngày 30/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có 0,170 g (không phẩy một bảy không gam) là ma túy, loại Methamphetamine trong

niêm phong ký hiệu M1; 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ ở miệng túi đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định đang được lưu giữ tại kho vật chứng Công an thành phố Hưng Yên chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 49/CT-VKS-TPHY ngày 20/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên truy tố bị cáo Lê Văn Tuyền về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Văn Tuyền thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu; không có ý kiến tranh luận và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như đã nêu trong cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Tuyền phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 0,170 g là ma túy, loại Methamphetamine trong niêm phong ký hiệu M1; 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ ở miệng túi đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Điều tra - Công an thành phố Hưng Yên và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Do người làm chứng đã có lời khai tại hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong vật chứng; biên bản ghi

lời khai của người làm chứng; kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 10 giờ 15 phút ngày 27/3/2024 tại trước cửa nhà anh Lê Văn Chiến ở thôn Tiền Thắng, xã Bảo Khê, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, Lê Văn Tuyền có hành vi tàng trữ trái phép 0,178 g (*không phải một bẫy tám gam*) ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; hành vi và khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ nêu trên đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên truy tố bị cáo về hành vi, về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện, làm mất an ninh, trật tự công cộng, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Trước khi phạm tội bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích, thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “*tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy: bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử lý vi phạm hành chính; bị kết án chưa được xóa án lại phạm tội với lỗi cố ý nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học chung cho mọi người.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, tại phiên tòa bị cáo trình bày trước khi bị bắt giữ bị cáo làm công nhân may, thu nhập không ổn định chỉ đủ chi tiêu cuộc sống tối thiểu, không có tài sản tích lũy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về biện pháp tư pháp: Cần tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ vật chứng đã thu giữ của bị cáo do là vật liên quan đến hành vi phạm tội, cất lưu hành, gồm 0,170 g là ma túy, loại Methamphetamine trong niêm phong ký hiệu M1; 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ ở miệng túi đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

[7]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tuyền, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch để xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Tuyển phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

3. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Tuyển 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2024.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ vật chứng đã thu giữ của bị cáo gồm: 01 phong bì niêm phong ghi số 291/KL-KTHS(MT) ngày 30/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có 0,170g ma túy, loại Methamphetamine trong niêm phong ký hiệu M1; 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ ở miệng túi đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. *(Đặc điểm, tình trạng chi tiết vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/6/2024 giữa Công an thành phố Hưng Yên và Chi cục THADS thành phố Hưng Yên).*

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Văn Tuyển phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- CA, VKS, THA thành phố Hưng Yên;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thúy Hà